

Số: **4910** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **02** tháng **M** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của
Chi cục Thủy lợi Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 30/2016/TT-BNNPTNT ngày 25/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 hướng dẫn nhiệm vụ các chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 389/TTr-SNN ngày 09/10/2020 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2997/TTr-SNV ngày 20/10/2020 về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Thủy lợi Hà Nội (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội, của Ủy ban nhân dân Thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mà trực tiếp là Tổng cục Thủy lợi.



2. Chi cục có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý, khai thác, bảo vệ các hệ thống công trình thủy lợi; quản lý công tác phòng, chống úng, ngập, hạn hán; các hoạt động dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự thảo, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về công tác thủy lợi đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

4. Tổ chức thực hiện công tác điều tra, thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật.

5. Về khai thác, sử dụng và bảo vệ công trình thủy lợi:

a) Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy trình vận hành, phương án bảo đảm an toàn công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thành phố theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức thực hiện khai thác, sử dụng tổng hợp, tiết kiệm, an toàn và có hiệu quả nguồn nước từ các công trình thủy lợi; giải quyết các tranh chấp phát sinh theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình cấp có thẩm quyền cấp, thu hồi, gia hạn giấy phép cho các hoạt động phải có phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, xả nước thải vào hệ thống thủy lợi theo quy định của pháp luật;

d) Là thành viên Hội đồng bàn giao cơ sở các công trình thủy lợi; thẩm định, hoặc tham gia thẩm định các dự án xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi khi được cấp có thẩm quyền giao;

đ) Thẩm định dự án tu bổ và sửa chữa thường xuyên, duy tu các công trình thủy lợi theo quy định;

e) Phát hiện, ngăn chặn, phối hợp với chính quyền địa phương trong việc xử lý các vi phạm về khai thác, sử dụng và bảo vệ công trình thủy lợi.

6. Về công tác phòng, chống tác hại do nước gây ra:

a) Tham mưu, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả do hạn hán, úng, ngập và ô nhiễm nguồn nước gây ra; xử lý sự cố công trình thủy lợi; tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổ chức theo dõi, cập nhật về tình hình mưa, bão, lũ lụt; phối hợp với các ngành, các tổ chức, các địa phương kịp thời đề xuất với Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội phương án xử lý sự cố các công trình thủy lợi và xử lý tình huống, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra thuộc phạm vi quản lý;

c) Tham gia thường trực Văn phòng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo yêu cầu của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội;

d) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư công trình xây dựng nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi, công trình phòng chống lụt bão khi được cấp có thẩm quyền giao.

7. Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về thủy lợi theo quy định; nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về chuyên ngành quản lý.

8. Thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, trong lĩnh vực thủy lợi theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Thủy lợi.

10. Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, tổng hợp báo cáo hiện trạng các công trình thủy lợi trước và sau mùa mưa lũ. Chủ trì xây dựng phương án đảm bảo tưới, tiêu; phương án phòng chống úng, hạn trên địa bàn.

11. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, người lao động thuộc quản lý của Chi cục.

12. Quản lý tổ chức, biên chế công chức; vị trí việc làm, công chức, người lao động, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

13. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Chi cục theo mục tiêu và nội dung, chương trình cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục:

- a) Chi cục có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng;
- b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;
- c) Phó Chi cục trưởng là người giúp việc Chi cục trưởng chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục;
- d) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng theo phân cấp của UBND Thành phố, theo tiêu chuẩn chức danh do UBND Thành phố ban hành và tuân thủ các quy định của pháp luật và của Thành phố về công tác cán bộ.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Quản lý nguồn nước.
- Phòng Quản lý công trình.

Lãnh đạo phòng có Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng (trường hợp phòng có từ 07 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng).

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chi cục trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp thẩm quyền, quy trình, thủ tục do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định, tuân thủ các quy định của pháp luật và của Thành phố về công tác cán bộ.

Điều 4. Biên chế

Biên chế của Chi cục Thủy lợi Hà Nội là biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hàng năm trong tổng số biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trước mắt, bao gồm 19 chỉ tiêu biên chế công chức và 04 chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm bố trí mỗi phòng có tối thiểu 05 biên chế công chức; trường hợp không đủ biên chế, phải đề nghị hợp nhất, sáp nhập theo quy định.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trong quá trình thực hiện sắp xếp lại tổ chức, số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định tại Quyết định này, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công

tác thì không được bổ sung và phải có giải pháp điều chỉnh, sắp xếp lại số cấp phó vượt quy định để bảo đảm trong thời hạn 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị phải thực hiện theo đúng quy định.

2. Đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, sau khi sắp xếp mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm giữ chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ thì được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Quyết định số 140/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

1. Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố có liên quan, quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng thuộc Chi cục;
2. Phê duyệt quy chế làm việc của Chi cục.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trực thuộc Thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi Hà Nội và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *u*

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch TT UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Công an thành phố Hà Nội; *q*
- Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- VPUBTP: các PCVP; NC, KT, TKBT;
- Công Giao tiếp điện tử Thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, SNV (05 bản).

384 - 12



Chu Ngọc Anh

